Bài 3: TRUNG QUỐC

3. Tôn Trung Sơn và Cách mạng Tân Hợi

- Đầu TK XX, g/c TS lớn mạnh và bắt đầu thành lập các tổ chức cho riêng mình. Tôn Trung Sơn là đại diện ưu tú.

- 1905, Tôn Trung Sơn thành lập Trung Quốc Đồng minh hội, chính đảng của g/c TS.

- Cương lĩnh chính trị: theo chủ nghĩa Tam dân “dân tộc độc lập, dân quyền tự do, dân sinh hạnh phúc”

- Mục tiêu: đánh đổ Mãn Thanh, khôi phục Trung Hoa, thành lập Dân quốc, bình đẳng ruộng đất cho dân cày.

* *Cách mạng Tân Hợi:*

- Nguyên nhân:

 + Mâu thuẫn sâu sắc giữa nhân dân TQ với triều đình, đế quốc.

 + Ngày 9/5/1911, triều đình Mãn Thanh trao quyền kinh doanh đường sắt cho đế quốc, làm bùng nổ cuộc đấu tranh.

- Diễn biến:

 + Ngày 10/10/1911, cách mạng bùng nổ ở Vũ Xương, sau đó lan rộng ra các tỉnh miiền Nam và miền Trung TQ.

 + Ngày 29/12/1911, tuyên bố thành lập Trung Hoa Dân quốc và bầu Tôn Trung Sơn làm Đại Tổng thống 🡺 Cách mạng đạt đỉnh cao.

 + Tháng 3/1912, Viên Thế Khải làm Tổng thống, Tôn Trung Sơn từ chức 🡺 cách mạng chấm dứt.

* Tính chất, ý nghĩa, hạn chế:

- Cách mạng mang tính chất cuộc cách mạng không triệt để.

- Lật đổ chế độ phong kiến, mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển, ảnh hưởng đến các phong trào đấu tranh ở Châu Á.

- Hạn chế: Không nêu vấn đề đánh đuổi đế quốc; không chống phong kiến đến cùng và không giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân.

-----o0o-----

Bài 4: CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á (Từ cuối TK XIX đến đầu TK XX)

1. Quá trình xâm lược của chủ nghĩa thực dân vào các nước Đông Nam Á

- ĐNÁ là khu vực có vị trí địa lí quan trọng; giàu tài nguyên; chế độ phong kiến lâm vào khủng hoảng, suy yếu nên không tránh khỏi bị các nước phương Tây dòm ngó, xâm lược.

- Từ nửa sau TK XIX, tư bản phương Tây đẩy mạnh xâm lược ĐNÁ: Anh chiếm Mã Lai, Miến Điện; Pháp chiếm Đông Dương; …

- Xiêm là nước duy nhất giữ được độc lập, nhưng trở thành vùng đệm của Thực dân Anh và Pháp.

6. Xiêm giữa thế kỷ XIX - đầu thế kỷ XX.

- Giữa TK XIX, Xiêm cũng đứng trước sự đe dọa xâm chiếm của các nước Ptây, nhất là Anh và Pháp.

- Vua Rama IV: mở của giao lưu buôn bán.

- Vua Rama V đã thực hiện 1 loạt cải cách tiến bộ đất nước.

* *Nội dung cải cách:*

+ Chính trị: thiết lập nền quân chủ lập hiến, bên cạnh nhà vua còn có hội đồng nhà nước – đóng vai trò như 1 cơ quan tư vấn, khởi thảo pháp luật,..

+ Kinh tế: Giảm thuế, xóa bỏ chế độ nô lệ vì nợ; khuyến khích tư nhân trong và ngoài nước bỏ vốn kinh doanh,…

+ Quân đội, giáo dục, tòa án: được cải cách theo khuôn mẫu phương Tây.

+ Ngoại giao: thực hiện chính sách ngoại giao mềm dẻo (ngoại giao cây tre).

- Kết quả: Xiêm giữ được độc lập tương đối về chính trị, đưa Xiêm phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa.

-----o0o-----

Bài 5: CHÂU PHI VÀ KHU VỰC MĨ LA -TINH (Thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX)

1. Châu Phi

*a. Quá trình xâm lược*

- Cuối thế kỉ XIX, các nước phương Tây đua nhau xâu xé châu Phi.

 + Anh chiếm: Ai Cập, Nam Phi, Bờ biển vàng...

 + Pháp chiếm: Tây Phi, Xích đạo châu Phi, Ma-đa-ga-xca,...

 + Đức chiếm: Camơrun, Tây Nam Phi…

- Đầu thế kỉ XX, việc phân chia thuộc địa giữa các nước phương Tây ở châu Phi cơ bản hoàn thành.

*b. Phong trào đấu tranh*

- Nguyên nhân: ách nô dịch tàn bạo của thực dân phương Tây => mâu thuẫn giữa nhân dân châu Phi và các nước thực dân xâm lược ngày càng sâu sắc.

- Các cuộc đấu tranh tiêu biểu:

 + Khởi nghĩa của Áp-đen Ca-đe ở An-giê-ri

 + Khởi nghĩa của Mu-ha-mét Át-mét ở Xu Đăng

 + Phong trào “Ai Cập trẻ” do đại tá A-mét A-ra-bi lãnh đạo

- Kết quả: thất bại

- Nguyên nhân thất bại: trình độ tổ chức thấp, trình độ chênh lệch.

2. Khu vực Mĩ Latinh

*a. Phong trào đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân*

- Từ thế kỉ XVI, XVII – đa số các nước Mĩ Latinh bị biến thành thuộc địa của Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha.

- Ách thống trị hà khắc, phản động và tàn bạo của chủ nghĩa thực dân đã khiến cho đời sống của nhân dân Mĩ latinh ngày càng cơ cực => nhiều phong trào đấu tranh đã diễn ra.

=> phong trào đấu tranh của nhân dân Mĩ Latinh phát triển mạnh, đưa tới sự ra đời của nhiều quốc gia độc lập: Áchentina (1816), Mêhicô (1821), Côlômbia (1830),...

→ Đầu thế kỉ XIX, hầu hết các quốc gia Mĩ Latinh thoát khỏi ách thống trị của chủ nghĩa thực dân.

*b. Chính sách bành trướng của Mĩ ở Mĩ latinh*

- Mục đích: Biến Mĩ Latinh trở thành “sân sau” của Mĩ.

- Thủ đoạn bành trướng:

 + Đưa ra “Học thuyết Mơnrô” – “Châu Mĩ của người châu Mĩ” (1823)

 + Thực hiện Chính sách “Cái gậy lớn” và “Ngoại giao đồng Đôla”.

 + Sử dụng sức mạnh quân sự để xâm chiếm đất đai:

⇒ Nhân dân Mĩ Latinh tiếp tục phải đấu tranh chống chính sách bành trướng của Mĩ.

-----o0o-----

Bài 6. CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ NHẤT (1914 – 1918)

I. Nguyên nhân của chiến tranh

- Vào cuối TK XIX đầu TK XX, sự phát triển không đều giữa các nước TB về kinh tế và chính trị đã làm thay đổi sâu sắc so sánh lực lượng của các nước đế quốc.

- Mâu thuẫn về vấn đề thuộc địa đã dẫn tới những cuộc chiến tranh đế quốc đầu tiên:

 + Chiến tranh Mĩ – Tây Ban Nha

 + Chiến tranh Anh – Bô-ơ

 + Chiến tranh Nga – Nhật

- Trong cuộc đua giành thuộc địa, đế quốc Đức là kẻ hung hãn nhất vì Đức có tiềm lực kinh tế và quân sự mạnh nhưng thuộc địa lại ít.

- Hai khối quân sự đối lập được hình thành:

 + Khối Liên minh: Đức, Áo-Hung, I-ta-li-a

 + Khối hiệp ước: Anh, Pháp, Nga

 Cả 2 khối đều tích cực chạy đua vũ trang nhằm tranh nhau làm bá chủ thế giới.

- *Duyên cớ:* Ngày 28-6-1914, Thái tử Áo - Hung bị ám sát

=> Đức, Áo - Hung chớp lấy cơ hội gây ra chiến tranh.

III. Kết cục của chiến tranh thế giới thứ nhất

- 10 triệu người chết, 20 triệu người bị thương, cơ sở vật chất bị tàn phá nặng, chi phí lên tới 85 tỉ USD.

- Chiến tranh chỉ đem lại lợi ích cho các nước thắng trận, nhất là Mĩ.

- Thắng lợi của cách mạng tháng Mười Nga đã đánh dấu sự chuyển biến lớn trong cục diện chính trị thế giới.

- Tính chất: một cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa mang tính phi nghĩa phản động.

-----HẾT-----